

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST
Ngày 11- 8-2020;
V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Pé;

2. Bà Hoàng Thị Nha

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 52/TLST/HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/QĐST-HNGĐ, ngày 03 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Tuấn H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 181, khu M, thị trấn L huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 25 tháng 04 năm 2020, bản khai và lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa chị Hoàng Thị N trình bày: Chị và anh Hoàng Tuấn H trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn vào ngày 09-3-2015, hai bên gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục tập quán địa phương vào tháng 10 năm 2018 trên cơ sở tự nguyện. Sau kết hôn được vài tháng vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hoàng Tuấn H không tu chí làm ăn, hay rượu chè ,cờ bạc,

lô đề và lúc say rượu không làm chủ được bản thân, khi chị góp ý anh Hoàng Tuấn H còn chửi bới, đánh chị, từ những việc nhỏ nhất vợ chồng cũng cãi vã không thể hòa thuận, những lần vợ chồng mâu thuẫn bố mẹ hai bên gia đình đều biết và khuyên can, có lần đã gọi trưởng khu lên hòa giải, nhưng anh Hoàng Tuấn H cũng không thay đổi rút kinh nghiệm, vợ chồng không có tiếng nói chung, trong cuộc sống hôn nhân không hợp nhau về nhiều vấn đề. Tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vào đầu năm 2019 anh Hoàng Tuấn H đã đánh chị, vợ chồng sống không hạnh phúc nhưng vì không muốn ảnh hưởng đến hai bên gia đình nên chị đã phải chịu đựng và góp ý khuyên anh mong anh thay đổi, nhưng anh không thay đổi. Từ tháng 02 năm 2020 chị đã về bên ngoại sinh sống và vợ chồng ly thân cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng cũng không còn sự quan tâm dành cho nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Tuấn H.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại biên bản khai ngày 15-7-2020 anh Hoàng Tuấn H trình bày: Về điều kiện kết hôn như chị Hoàng Thị N trình bày là đúng. Sau khi kết hôn 2 vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 2/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh đi làm xa, không có thời gian bên nhau nên đã xảy ra cãi vã dẫn đến xô xát nhau. Từ tháng 2/2020 chị Hoàng Thị N đã về bên ngoại sinh sống, anh chị đã ly thân từ đó đến nay. Quá trình chị Hoàng Thị N về ngoại sống anh cũng chưa đi đón vợ về lần nào. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, chị Hoàng Thị N xin ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị N vẫn giữ nguyên các ý kiến như trên,

Tòa án đã tổ chức hòa giải cho anh chị vào ngày 21-7-2020, tuy nhiên anh Hoàng Tuấn H vắng mặt không có lý, do vậy Tòa án không hòa giải được. Tòa án đã tiến hành công khai chứng cứ theo quy định.

Ngày 22-7-2020, Tòa án đã nhận được đơn đề nghị Tòa án không hòa giải vụ án của chị Hoàng Thị N vì bị đơn anh Hoàng Tuấn H không hợp tác.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng chấp hành nghiêm túc quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Hoàng Thị N được ly hôn với anh

Hoàng Tuấn H. Về con chung: Không có. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Hoàng Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Hoàng Thị N xin ly hôn với anh Hoàng Tuấn H, có nơi cư trú tại số nhà 181, khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; căn cứ khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Bị đơn anh Hoàng Tuấn H đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2, anh Hoàng Tuấn H có đơn xin xử vắng mặt do vậy Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị N thấy: Về quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị N và anh Hoàng Tuấn H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 09-3-2015, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được một gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách lối sống không hợp nhau, anh Hoàng Tuấn H thường xuyên say rượu, chửi bới chị Hoàng Thị N, giữa anh chị đã xảy ra xô xát. Anh chị đã ly thân nhau từ tháng 2/2020 đến nay. Mâu thuẫn của anh chị đã được khu phố hòa giải nhưng không thành, tình cảm vợ chồng không được cải thiện (biên bản xác minh ngày 14-7-2020). Đến nay, giữa hai vợ chồng anh chị không trò chuyện, không còn sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau. Anh Hoàng Tuấn H có trình bày là còn tình cảm với vợ, không nhất trí ly hôn. Tuy nhiên quá trình anh chị ly thân anh Hoàng Tuấn H chưa bao giờ đi đón vợ về, không có hành động nào để cố gắng gần gũi tình cảm vợ chồng, Tòa án tổ chức hòa giải cho anh chị, anh Hoàng Tuấn H cũng không đến tòa theo giấy triệu tập của Tòa án. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Hoàng Tuấn H yêu cầu đoàn tụ là không có căn cứ. Từ những lí do trên có căn cứ để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị N.

[4] Về con chung: Không có

[5] Về tài sản chung: Không có

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Chị Hoàng Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; các Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tổ tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị N được ly hôn với anh Hoàng Tuấn H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 09/3/2015 tại UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn)

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước, Xác nhận chị Hoàng Thị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/05748 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chị Hoàng Thị N đã nộp đủ án phí.

3. Chị Hoàng Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Tuấn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh);
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND thị trấn L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký**

Nguyễn Kim Thịnh

